

Số: 495/2024/CV-SeABank

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á (SeABank)

Mã cổ phiếu: SSB

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024.39448688

Email: contact@seabank.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ tại SeABank năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của SeABank vào ngày 21/06/2024 tại đường dẫn: www.seabank.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 494/2024/NQ-HĐQT

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VĂN TÀN

Số: 4.94/2024/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

V/v: Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của SeABank năm 2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của SeABank ngày 17/4/2024;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản thông qua Nghị quyết của Hội đồng quản trị ngày 24/6/2024;
- Xét tình hình thực tế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch triển khai Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng thường niên năm 2024 thông qua (sau đây được gọi là “Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024”) để tăng vốn điều lệ. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung triển khai	Thời gian dự kiến triển khai
1	Phát hành 329.000.000 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 và phát hành 10.300.000 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Cấu phần 1 – Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024).	Quý II, Quý III năm 2024
2	Phát hành 45.000.000 cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SeABank năm 2024 (Cấu phần 2 – Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024).	Trong năm 2024, sau thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành theo Cấu phần 1.
3	Phát hành tối đa 120.000.000 cổ phiếu để chào bán riêng lẻ và/hoặc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ (Cấu phần 3 – Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024)	Trong năm 2024 hoặc 2025, sau thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành theo Cấu phần 1. Cấu phần 3 có thể thực hiện đồng thời hoặc thực hiện sau khi phát hành cổ phiếu theo Cấu phần 2.

Điều 2. Thông qua việc trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) chấp thuận việc tăng vốn điều lệ của SeABank lên 28.800.000.000.000 đồng theo Cấu phần 1 và Cấu phần 2 nêu tại Điều 1 Nghị quyết này. Đối với Cấu phần 3, SeABank sẽ trình NHNN chấp thuận việc tăng

vốn điều lệ thông qua phương án chào bán riêng lẻ và/hoặc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ căn cứ theo tình hình thực tế và/hoặc yêu cầu chào bán/hoán đổi của đối tác.

Điều 3. Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT được quyền quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước cần thiết, ký tất cả các hồ sơ, văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT xét thấy cần thiết hoặc phải có để trình NHNN, Ủy ban chứng khoán nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền khác chấp thuận tăng vốn điều lệ của SeABank theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Các nghị quyết thông qua có hiệu lực kể từ ngày được thông qua cho đến khi các công việc trên được hoàn thành hoặc/và có nghị quyết khác của HĐQT thay thế. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và các đơn vị, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành các nghị quyết trên.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- BKS (để giám sát);
- Lưu: VPHĐQT.

